

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2026

## THƯ MỜI CHÀO GIÁ (LẦN 3)

### VỀ VIỆC BẢO TRÌ, BẢO DƯỠNG THIẾT BỊ Y TẾ

Kính gửi: Đơn vị thực hiện Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị

Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị với nội dung cụ thể như sau:

#### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương;
2. Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ: ThS.Ks. Cù Tiến Dũng – Trưởng Phòng Vật tư - Thiết bị y tế/Điện thoại 0912 175 766 hoặc 024 3782 1895 – máy lẻ 600;
3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ:
  - + Bộ phận Văn thư, Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương;
  - + Số 5, phố Phạm Văn Bạch, phường Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
  - + Điện thoại: 024 3782 1895;
- Nhận qua email: [Phongvattunihbt@gmail.com](mailto:Phongvattunihbt@gmail.com).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 19 tháng 3 năm 2026 đến trước 17 giờ ngày 30 tháng 3 năm 2026. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày phát hành;

6. Thời gian yêu cầu Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị:

Thực hiện bảo trì, bảo dưỡng và cung cấp vật tư thay thế (theo yêu cầu trong Phụ lục): **Trong 01 năm, 02 năm hoặc 03 năm.**

#### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị Bảo trì, bảo dưỡng theo Phụ lục kèm theo.
2. Địa điểm thực hiện dịch vụ: Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương (Số 5, phố Phạm Văn Bạch, phường Cầu Giấy, TP. Hà Nội);

3. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán trong vòng 90 ngày sau khi hoàn thiện các tài liệu thanh toán, hợp đồng không áp dụng điều khoản tạm ứng;
4. Các thông tin khác (nếu có): Không có.

Nơi nhận :

- Như trên
- Lưu VT-TBYT. Dững 2.
- Lưu VT

KT. VIỆN TRƯỞNG  
Phó Viện trưởng *mlk*



VIỆN HUYẾT HỌC  
TRUYỀN MÁU  
TRUNG ƯƠNG

*Lê Lâm*

**Lê Lâm**

Y  
VIỆN HUYẾT HỌC  
TRUYỀN MÁU  
TRUNG ƯƠNG

Y  
VIỆN HUYẾT HỌC  
TRUYỀN MÁU  
TRUNG ƯƠNG

**PHỤ LỤC: DANH MỤC BẢO TRÌ BẢO DƯỠNG THIẾT BỊ Y TẾ**

*(Kèm theo thư mời chào giá ngày 19 tháng 3 năm 2026)*

TT mời chào giá	Tên thiết bị thực hiện	Công việc, vật tư	Đơn vị sử dụng	Số máy sử dụng	ĐVT	Ghi chú (Số lần BD/năm)
1	2	3	4	5	6	7
1	Bảo trì, bảo dưỡng Dao mổ điện cao tần	<p>Bảo trì, bảo dưỡng Dao mổ điện cao tần Model: Force FX 8C Hãng Covidien Medtronic – Mỹ Lắp đặt và sử dụng năm: 2017</p> <p>Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị: Hoạt động bình thường sau khi hoàn thành công việc bảo trì, bảo dưỡng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, cắm điện, chạy thử các mức độ, đốt, cắt,</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra bên ngoài: mặt máy, bàn phím, tấm “mát”, các điện cực, dao và cán dao</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra bên trong bàn phím</li> <li>- Chạy thử không tải có điều chỉnh mức độ đốt, cắt</li> <li>- Chạy thử có tải có điều chỉnh mức độ đốt, cắt</li> <li>- Ghi biên bản bàn giao máy cho người sử dụng</li> <li>- Kiểm tra an toàn điện của thiết bị: <ul style="list-style-type: none"> <li>o Kiểm tra hệ thống tiếp đất</li> <li>o Đo điện trở dây tiếp đất của máy</li> <li>o Đo dòng tiếp đất của máy</li> <li>o Đo dòng dò của vỏ máy:</li> </ul> </li> </ul> <p>§ Phần bên ngoài:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Kiểm tra, cắm điện, chạy thử các mức độ, đốt, cắt,</li> <li>• Vệ sinh bên ngoài: mặt máy, bàn phím, bàn “mát”, các điện cực, dao và cán dao</li> </ul> <p>§ Phần bên trong</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Vệ sinh, kiểm tra bên trong bàn phím</li> <li>• Vệ sinh, kiểm tra các bảng mạch nguồn 1 chiều, điều khiển, nguồn cao tần, công suất đốt, công suất cắt</li> <li>• Hiệu chỉnh các số đốt (Cắt)</li> <li>• Hiệu chỉnh dòng dò (Max, nối đất...)</li> <li>• Đo điện áp của tất cả các bảng mạch, so sánh với các mức điện áp chuẩn của các IC, ROM, RAM, MCU, hiển thị</li> </ul> <p>§ Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Chạy thử không tải có điều chỉnh mức độ đốt, cắt</li> <li>• Chạy thử có tải có điều chỉnh mức độ đốt, cắt</li> </ul> <p>Kỹ sư được đào tạo, kiểm tra, khắc phục và xử lý sự cố trong vòng 72 giờ</p>	H8 HSCC	1	Cái	1 lần/ 1 năm
2	Bảo trì, bảo dưỡng máy thở Phillip	<p>Bảo trì, bảo dưỡng máy thở Phillip V60 Model: Philip V60 Lắp đặt và sử dụng năm 2013</p> <p>Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị: Hoạt động bình thường sau khi hoàn thành công việc bảo trì, bảo dưỡng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra và vệ sinh mạch nguồn, hiển thị, điều khiển</li> <li>- Kiểm tra áp lực dương oxy, khí nén</li> <li>- Test, kiểm tra phần mềm</li> </ul> <p>Thay thế vật tư, thiết bị: Sensor oxy Kỹ sư được đào tạo hoặc ủy quyền chính hãng, kiểm tra, khắc phục và xử lý sự cố trong vòng 72 giờ</p>	H8 HSCC	1	Máy	1 lần/ 1 năm
3	Bảo trì, bảo dưỡng máy đông lạnh nhanh	<p>Bảo trì, bảo dưỡng máy đông lạnh nhanh Model: EAF-208 – hãng Ebac Lắp đặt và sử dụng: năm 2013, 2016, 2018</p>	LTPPM, ĐCCTPM	5	Máy	2 lần/1 năm (6 tháng/1 lần)

TT mời chào giá	Tên thiết bị thực hiện	Công việc, vật tư	Đơn vị sử dụng	Số máy sử dụng	ĐVT	Ghi chú (Số lần BD/năm)
1	2	3	4	5	6	7
		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khoang làm lạnh:</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh vách trong khoang</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh nắp dàn lạnh</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh quạt giàn lạnh lớn, nhỏ bên trong khoang.</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh dàn lạnh và hệ thống cấp phun</li> <li>+ Cụm giàn nóng và bộ máy:</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh quạt giải nhiệt giàn nóng cấp 1 và cấp 2</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh cụm máy nén cấp 1</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh cụm máy nén cấp 2</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh giàn trung gian trao đổi nhiệt</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh phin lọc bụi dàn nóng</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh phin lọc hệ thống lạnh</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh giàn nóng</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh gầm bộ máy</li> <li>+ Hệ thống điều khiển:</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh sàn máy và biển áp</li> <li>- Kiểm tra bộ tách dầu và bình giảm áp cho hệ thống lạnh</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh hệ thống mạch điện và điều khiển, rơ le, khởi động từ, contactor.</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh hệ thống xả đá/tuyết</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh bộ điều khiển trung tâm</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh bộ điều khiển xả đá/rã đông</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh các công tắc và đèn báo</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh các cảm biến điều khiển, cảm biến nhiệt khoang lạnh</li> <li>+ Cánh tủ:</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh cách nhiệt cánh tủ / bộ gioăng cách nhiệt</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh hệ thống sấy cánh tủ</li> <li>+ Kiểm tra, đo nguồn điện vào, biển áp, tiếp đất...</li> <li>+ Có kỹ sư được đào tạo hoặc ủy quyền chính hãng, kiểm tra, khắc phục và xử lý sự cố trong vòng 72 giờ.</li> </ul>				
4	Bảo trì, bảo dưỡng máy nội soi	<p>Bảo trì, bảo dưỡng máy nội soi  Model: CV 150  Hãng: Olympus  Lắp đặt và sử dụng năm: 2009  Nội dung công việc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, vệ sinh: Cao su di động, chỉnh cáp, vòi phun khí/ nước</li> <li>- Kiểm tra dòng rò tĩnh điện</li> <li>- Kiểm tra, xử lý sự cố</li> <li>- Kiểm tra toàn diện thiết bị an toàn theo tiêu chuẩn nhà sản xuất</li> <li>- Kiểm tra chức năng thiết bị</li> <li>- Vệ sinh hút bụi bên trong thiết bị</li> </ul> <p>Kiểm tra, khắc phục sự cố</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong quá trình sử dụng và vận hành thiết bị, khi có báo về tình trạng hỏng hóc bất thường của thiết bị có cử kỹ sư để khắc phục và xử lý sự cố trong vòng 72 giờ.</li> <li>Kỹ sư được đào tạo hoặc ủy quyền chính hãng</li> </ul>	CDHA	1	Máy	2 lần/1 năm (6 tháng/1 lần)

TT mời chào giá	Tên thiết bị thực hiện	Công việc, vật tư	Đơn vị sử dụng	Số máy sử dụng	ĐVT	Ghi chú (Số lần BD/năm)
1	2	3	4	5	6	7
		<p>Nội dung công việc với ống nội soi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra rò rỉ</li> <li>- Đo và kiểm tra góc uốn cong</li> <li>- Đo lưu lượng khí/ nước (nếu có)</li> <li>- Kiểm tra hình ảnh</li> <li>- Kiểm tra toàn bộ ống soi</li> <li>- Kiểm tra dây cáp cần nâng dụng cụ (nếu có)</li> <li>- Kiểm tra tình trạng dây dẫn sáng</li> <li>- Kiểm tra và lau chùi thấu kính, thị kính</li> <li>- Kiểm tra nút ấn điều khiển (ống soi video)</li> <li>- Kiểm tra lưu lượng hút</li> <li>- Kiểm tra các đầu kết nối điện</li> </ul> <p>Nội dung công việc với Bộ xử lý</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra tổng quát bề mặt thiết bị</li> <li>- Kiểm tra các phím chức năng</li> <li>- Kiểm tra dây tín hiệu và các cổng kết nối tín hiệu</li> <li>- Kiểm tra nguồn điện và công tắc nguồn</li> <li>- Đo lưu lượng máy bơm khí (cho bộ xử lý tích hợp nguồn sáng)</li> <li>- Kiểm tra đèn và công tắc đèn (cho nguồn sáng Halogen)</li> </ul>				
5	Bảo trì, bảo dưỡng máy phá rung tim (máy sốc tim)	<p>Bảo trì, bảo dưỡng máy phá rung tim (máy sốc tim)  Model: TEC 5631  Lắp đặt và sử dụng năm 2019  Hãng Genesis – Hàn Quốc  Kiểm tra bản cực hoặc miếng dán điện cực không kết nối với bệnh nhân  Cài nút xoay điều khiển đến vị trí BASIC CHECK để mở cửa sổ BASIC CHECK  Cài đặt ngày và giờ gần nhất  Kiểm tra pin gần nhất  Kỹ sư được đào tạo hoặc ủy quyền chính hãng, kiểm tra, khắc phục và xử lý sự cố trong vòng 72 giờ.</p>	Khám Bệnh	1	Máy	1 lần/ 1 năm
6	Bảo trì, bảo dưỡng máy gây mê kèm thở	<p>Bảo trì, bảo dưỡng máy gây mê kèm thở  Model: Aespire 7100  Hãng: GF Healthcare  Lắp đặt và sử dụng năm 2016  Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị: Hoạt động bình thường sau khi hoàn thành công việc bảo trì, bảo dưỡng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, cắm điện, vận hành các phương thức thở: IPPV, PCV, PS, SIMV, bóp bóng...</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra toàn bộ bên ngoài máy gây mê, các cảm biến, van 1 chiều hít vào - thở ra, bình hấp thụ, lồng xếp, bình bốc hơi...</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra, nguồn cung cấp khí nén, oxy, van giảm áp APL...</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra các phím, nút chức năng.</li> <li>- Vệ sinh, kiểm tra hoạt động đồng hồ áp lực của các loại khí</li> <li>- Lắp lại hoàn chỉnh các phần: Nguồn khí, máy chính, mạch thở bệnh nhân</li> <li>- Cắm điện, chạy thử, cài đặt các phương thức gây mê, các thông số của máy và các loại báo động.</li> <li>- Kiểm tra an toàn điện bằng thiết bị:</li> </ul>	H8 HSCC	1	Máy	1 lần/ 1 năm

TT mời chào giá	Tên thiết bị thực hiện	Công việc, vật tư	Đơn vị sử dụng	Số máy sử dụng	ĐVT	Ghi chú (Số lần BD/năm)
1	2	3	4	5	6	7
		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kiểm tra hệ thống tiếp đất</li> <li>+ Đo điện trở dây tiếp đất của máy</li> <li>+ Đo dòng tiếp đất của máy</li> <li>+ Đo dòng dò của vỏ máy</li> <li>* Bên trong máy: <ul style="list-style-type: none"> <li>*) Vệ sinh, kiểm tra phần tiếp xúc các bảng mạch, bảng điều khiển, bàn phím</li> <li>*) Vệ sinh, kiểm tra đường dẫn khí, ôxy, N2O</li> <li>*) Vệ sinh, kiểm tra màn hình hiển thị chính</li> <li>*) Vệ sinh, kiểm tra van điều khiển khí.</li> <li>*) Vệ sinh, kiểm tra hệ thống đường khí</li> <li>*) Sử dụng thiết bị kiểm chuẩn, đánh giá các thông số của máy: Vt hoặc Vte hoặc Vti, MV, PIP, PEEP, O2 %, f, Ti, Te, I: E, Kiểm tra nồng độ chất gây mê được chỉ định sử dụng như: Halothane, Isoflurane, Sevoflurane, Enflurane, Desflurane</li> </ul> </li> <li>* Bên ngoài máy: <ul style="list-style-type: none"> <li>*) Kiểm tra, cắm điện, vận hành các phương thức thở: IPPV, PCV, PS, SIMV, bóp bóng...</li> <li>*) Vệ sinh, kiểm tra toàn bộ máy gây mê, các cảm biến, van 1 chiều hít vào - thở ra, bình hấp thụ, lồng xếp, bình bốc hơi...</li> <li>*) Vệ sinh, kiểm tra nguồn cung cấp khí nén, ôxy, van giảm áp APL...</li> <li>*) Vệ sinh, kiểm tra các phím, nút chức năng.</li> <li>*) Vệ sinh, kiểm tra đường ống dẫn khí nén, O2, N2O.</li> <li>*) Vệ sinh, kiểm tra hoạt động đồng hồ áp lực của các loại khí</li> <li>*) Vệ sinh, kiểm tra hoạt động van điều chỉnh lưu lượng khí nén, O2, N2O</li> </ul> </li> <li>* Kết thúc: <ul style="list-style-type: none"> <li>*) Lắp lại hoàn chỉnh các phần: Nguồn khí, máy chính, mạch thở bệnh nhân, ...</li> <li>*) Cắm điện, chạy thử, cài đặt các phương thức gây mê, các thông số của máy và các loại báo động.</li> <li>*) Kiểm tra, hiệu chuẩn: độ kín mạch khí, bù ống, bù sức cản, nồng độ ôxy, nồng độ khí mê...</li> <li>*) Khuyến cáo với người sử dụng thiết bị không đủ tiêu chuẩn an toàn.</li> </ul> </li> </ul> <p>Kỹ sư được đào tạo chính hãng, kiểm tra, khắc phục và xử lý sự cố trong vòng 72 giờ.</p>				

TT mời chào giá	Tên thiết bị thực hiện	Công việc, vật tư	Đơn vị sử dụng	Số máy sử dụng	ĐVT	Ghi chú (Số lần BD/năm)
1	2	3	4	5	6	7
7	Bảo trì, bảo dưỡng máy thở Bennet	<p>Bảo trì, bảo dưỡng máy thở Bennet Model: 840, 980</p> <p>Lắp đặt và sử dụng năm 2016, 2022</p> <p>Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị: Hoạt động bình thường sau khi hoàn thành công việc bảo trì, bảo dưỡng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra vệ sinh thân máy</li> <li>- Kiểm tra ống thở vào thở ra</li> <li>- Kiểm tra áp lực bộ lọc khí thở vào, thở ra</li> <li>- Kiểm tra làm sạch bình chứa nước, bể nước, túi chứa nước thải</li> <li>- Chuẩn lại đầu dò Oxy</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh bộ lọc không khí đầu vào và máy nén</li> <li>- Cân chuẩn, kiểm tra lại áp lực, van thở, đầu dò và trạng thái khóa.</li> <li>- Chạy các chương trình kiểm tra</li> <li>- Kiểm tra bộ lọc khí thở vào và thở ra dùng nhiều lần</li> <li>- Cân chuẩn lại áp lực khí</li> <li>- Kiểm tra đầu dò oxy và ác quy của máy.</li> </ul> <p>Kỹ sư được đào tạo hoặc ủy quyền chính hãng, kiểm tra, khắc phục và xử lý sự cố trong vòng 72 giờ.</p>	KB, H7, H8 HSCC	6	Máy	1 lần/ 1 năm
8	Bảo trì, bảo dưỡng máy thở cao tần - HFNC	<p>Bảo trì, bảo dưỡng máy thở cao tần - HFNC Model: AirVO2, hãng: Fisher payket</p> <p>Lắp đặt và sử dụng năm: 2022</p> <p>Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị: Hoạt động bình thường sau khi hoàn thành công việc bảo trì, bảo dưỡng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra vệ sinh thân máy</li> <li>- Kiểm tra ống thở</li> <li>- Kiểm tra áp lực bộ lọc khí</li> <li>- Kiểm tra làm sạch bình chứa nước, bể nước, túi chứa nước thải</li> <li>- Chuẩn lại đầu dò Oxy</li> <li>- Kiểm tra, vệ sinh bộ lọc khí</li> <li>- Cân chuẩn, kiểm tra lại áp lực, van thở, đầu dò và trạng thái khóa.</li> <li>- Chạy các chương trình kiểm tra</li> <li>- Kiểm tra bộ lọc khí thở</li> <li>- Cân chuẩn lại áp lực khí</li> <li>- Kiểm tra đầu dò oxy.</li> </ul> <p>Kỹ sư được đào tạo hoặc ủy quyền chính hãng, kiểm tra, khắc phục và xử lý sự cố trong vòng 72 giờ.</p>	HSCC, H7, PK	3	Máy	1 lần/1 năm

